

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM THỦY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

DANH SÁCH

Danh sách niêm yết các trường hợp đề nghị xét tặng, truy tặng "Huy chương thanh niên xung phong vẻ vàng"
(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /8/2026 của UBND xã Cẩm Thủy)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trú quán	Thời gian đi TNXP	Địa bàn hoạt động chủ yếu	Thâm niên xét thưởng		
							Năm	Tháng	Ngày
I	Hồ sơ đề nghị xét tặng								
1	Trương Thị Khuyên	1947	Xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1970 10/1973	C2356N235P31 Quảng Bình	3	3	
2	Trương Thị Định	1955	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1971 10/1974	C3071N307P37 Thanh Hóa	3	2	
3	Nguyễn Văn Phòng	1949	Xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1971 10/1974	C3071N307P37 Thanh Hóa	3	2	
4	Đỗ Thị Hoàng	1953	Xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T7/1972. T8/1975	Quảng Bình	3	3	
5	Cao Thị Khang	1955	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1971 10/1974	C3071N307P37 Thanh Hóa	2	3	
6	Trương Thị Bộ	1951	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá		Quảng Bình	3	11	

7	Phạm Thị Lôi	1946	Xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T5/1968 - T12/1971	Thanh Hoá	3	7	
8	Hoàng Thị Cát	1945	Xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T7/1965 - T9/1972	Thanh Hoá	7	2	
9	Lê Thị Linh	1941	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T7/1969 - T9/1972	Thanh Hoá	3	2	
10	Nguyễn Thị An	1944	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T4/1969 - T10/1972	Quảng Bình	3	6	
11	Phạm Thị Nhạn	1950	Xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T4/1969 - T10/1972	Quảng Bình	3	6	
12	Trần Thị Minh	1950	Xã Nghi Tiến, huyện Nghi Lộc,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T4/1969 - T10/1972	Quảng Bình	3	5	
13	Bùi Thị Vân	1953	Xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T4/1971 - T4/1974	Quảng Bình	3	0	
14	Đào Thị Hạnh	1951	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T7/1969 - T7/1972	Quảng Bình	3	6	
15	Nguyễn Thị Phương	1949	Xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T11/1969 - T7/1973	Quảng Bình	4	8	

16	Nguyễn Thị Dìn	1946	Xã Hoàng Qùy, huyện Hoàng Hóa,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T5/1968 - T12/1971	Thanh Hoá	3	4	
17	Phạm Thị Phiên	1950	Xã Thạch Đồng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T11/1968 - T9/1972	Quảng Bình	3	10	
18	Lê Thị Liên	1954	Xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T7/1972. T8/1975	Quảng Bình	3	1	
19	Nguyễn Thị Hợi	1945	Xã Quảng Minh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T7/1972. T8/1975	Thanh Hóa	3	1	
21	Đào Thị Tình	1957	Xã Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	T7/1972. T8/1975	Thanh Hóa	3	1	
22	Trương Thị Văn	1955	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1970 10/1973	Quảng Bình	3	5	
23	Nguyễn Thị Lạc	1945	Xã Yên Tâm, huyện Yên Định,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965- 10/1968	Thanh Hoá	3	3	
24	Trương Thị Bình	1953	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	8/1972- 8/1975	Quảng Bình	3	5	
25	Hà Văn Thái	1954	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1971- 10/1974	Thanh Hóa	3	5	

26	Vũ Thị Liên	1955	Xã Quảng Vinh, thị xã Sầm Sơn,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	3/1972- 4/1975	Thanh Hóa	3	1	
27	Nguyễn Hoài Sơn	1955	Xã Thọ Thành, huyện Thọ Xuân,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1971- 10/1974	Thanh Hóa	3	5	
28	Nguyễn Thị Pha	1946	Xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	11/1968- 9/1973	Quảng Bình	5	1	
29	Bùi Sỹ Chiến	1949	Xã Yên Thái, huyện Yên Định,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1971 10/1974	Thanh Hóa	3	1	
30	Triệu Phúc Khang	1953	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1971 10/1974	Thanh Hóa	3	5	
31	Lê Thị Quý	1954	Xã Quảng Thọ, huyện Quảng Xương,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1971 10/1974	Thanh Hóa	3	1	
32	Trương Thị Lợi	1945	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	8/1972- 8/1975	Quảng Bình	3	8	
33	Đinh Văn Thầu	1949	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	8/1972- 8/1975	Quảng Bình	3	5	
34	Nguyễn Thị Bình	1955	Xã Hoằng Sơn, huyện Hoằng Hóa, Tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Quảng Bình	3	0	
35	Hà Thị Ngân	1942	Xã Xuân Thành, huyện Thọ Xuân,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá		Thanh Hóa	3	2	

36	Lương Thị Trụ	1945	Xã Thanh Thủy, thị xã Nghi Sơn,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	2	9	
37	Nguyễn Thị Liên	1946	Xã Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	2	
38	Cao Thị Dục	1952	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	1	
39	Nguyễn Thị Nhẫn	1950	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	1	
40	Ngô Thị Phương	1954	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	1	
41	Bùi Thị Lợi	1955	Xã Thọ Sơn, huyện Triệu Sơn,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	4	3	
42	Phạm Thị Tính	1944	Xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	5	3	
43	Lê Thị Xuyên	1951	Xã Châu Lộc, huyện Hậu Lộc,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	4	
44	Bùi Thị Bích Bền	1954	Xã Thanh Tân, Huyện Thạch Thành,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	2	
45	Đỗ Thị Xinh	1957	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	1	

46	Lữ Thị Loan	1956	Xã Quảng Minh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	1	
47	Nguyễn Thị Bình	1954	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	1	
48	Trần Thị Dưỡng	1949	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	7	
49	Trịnh Thị Thi	1947	Xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	6	
50	Mai Thị Cẩm	1954	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	1	
51	Bùi Thị Quý	1950	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	7/1965 - 10/1968	Thanh Hóa	3	1	
52	Dương Đình Thứ	1948	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1973-5/1976	Thanh Hóa	2		
53	Dương Thị Lộc	1951	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1973-5/1976	Thanh Hóa	3		

54	Nguyễn Thị Ngan	1985	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	3/1977-2/1979	An giang	2		
55	Nguyễn Thị Huân	1950	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	2/1969-12/1972	Quảng Bình	3	11	
56	Nguyễn Thị Tịnh	1958	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1973-5/1976	Thanh Hóa	3		
57	Hà Công Thường	1948	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1973-5/1976	Thanh Hóa	3		
58	Bùi Thị Quyên	1956	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1973-5/1976	Thanh Hóa	3		
59	Phạm Thị Thoa	1958	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1973-5/1976	Thanh Hóa	3	2	
60	Quách Thị Kỵ	1958	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	5/1973-5/1976	Thanh Hóa	3	2	
61	Đỗ Thị Oánh	1951	Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	12/1974-12/1976	Thanh Hoá	2		

62	Nguyễn Xuân Nội	1945	Hoàng Hoá, Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	4/1965-12/1966	Thanh Hoá	1	8	
63	Trần Đức Kinh	1947	Hậu Lộc , Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá	4/1965-12/1966	Thanh Hoá	1	8	
II	Danh sách đề nghị truy tặng								
1	Trịnh Xuân Đạo	1930	Huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			1	4	
2	Nguyễn Thị Ninh	1946	Thịệu Dương, thành phố Thanh Hoá	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			0	6	
3	Lê Thị Thanh	1947	Xã Hoàng Phuc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			2	2	
4	Dương Thị Thảo	1948	Phường Trệu Dương, TP Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			3	2	
5	Nguyễn Thị Lý	1945	Xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			3	3	
6	Nguyễn Hữu Lợi	1954	Xã Thiệu Khanh, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			3	1	
7	Phạm Văn Thọ	1931	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			3	6	

8	Thiều Thị Bài	1939	Xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			3	7	
9	Lê Văn Huê	1947	Xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn,	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			3	1	
10	Nguyễn Thị Sậy	1946	Xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			2	7	
11	Phạm Văn Chính	1954	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa	Xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá			4	5	

Tổng: 74 người

Đơn vị
C2356- N235-P31
C3071- N307-P37
C3071- N307-P37
C8-N25- P31-Ban XD67
C3071- N307-P37
C2356- N235-P31

C474-N47- P37
C474-N47- P37
C310-N45- CT119-P37
C471-N47- P37
C2356- N235-P31
C204-N243- P31
C12-N25- P31
C2359- N235-P31
C795-N89 – đường 12

C475-N47- P37
C757-N75- P31
C6-N259- TĐ572
C105-N696- P37
C2874-287- P37
C2356- N235-P31
C404-N45- P37
C2356- N225-P31
C3071- N307-P37

C2874-N28-P37
C3071-N307-P37
C218-Ban SD6
C3071-N037-P37
C3071-N307-P37
C3071-N307-P37
C2356-N235-P31
C2356-N235-P31
C2943-N293- P31
C212-N695-P37

C107-263- P37
C329-N83- BT12
C307-N307- P37
C3071- N307- P37
C3071- N307- P37
N39- P31- Ban XD 67
C204- N47- P37
C2351- N235-P 31
C409- N41- P37
C3027- N307- P37

C3071- N307- P37
C3071- N307- P37
C3257- N235- P31
C037- N45- P37
C307- N307- P37
C307- N307- P37
4201
4204

C29D6T37

C2356-
N235-P3

4201

4201

4201

4201

4201

C508-D4205

C22-Đội 101
C22-Đội 101
C625-đội 36-
Liệt sỹ
C3071N307 P37
C2352N235- B31
C318N45CT 119
C3071N307 P37
C2356N235 P31

C434N43P3 7
C2913N307 P37
C32CT101
N39P31BX D67